

BẠO LỰC GIA ĐÌNH VÀ NHỮNG HỆ QUẢ CỦA NÓ

■ Nguyễn Thị Hồng Thủy*

TÓM TẮT

Trong những năm gần đây, bạo lực gia đình ngày càng có xu hướng gia tăng và tính chất ngày càng phức tạp. Có thể nói, hậu quả của bạo lực gia đình gây ra là một nỗi đau đặc biệt nghiêm trọng, nó không chỉ gây tổn thương đến cuộc sống, sức khỏe, danh dự của các thành viên trong gia đình mà còn vi phạm pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội. Chính vì vậy, vấn đề bạo lực gia đình luôn nhận được sự quan tâm của Nhà nước và pháp luật, các nhà khoa học, dư luận xã hội trong việc tìm hiểu các nguyên nhân và xây dựng các giải pháp nhằm ngăn chặn và hạn chế vấn đề này trong đời sống xã hội.

ABSTRACT

Family violence and its consequences

In recent years, family violence tends to increase with an even more and more complex nature. We can say that domestic violence not only causes physical and psychological pains for individuals and their families but also violates the law as well as the social moral standards. Therefore, family violence has become a big concern of the government, legislation, scientists and a topic of public awareness and discussion to understand the causes and find ways to prevent it in our community.

1. Đặt vấn đề

Có thể nói, gia đình được coi là nơi bình yên nhất của con người, là nơi mà con người tìm được sự chia sẻ và yêu thương, là nơi tiếp sức cho con người có nhiều nghị lực để vượt qua những áp lực trong công việc và các thử thách hay khó khăn bên ngoài xã hội. Quan hệ giữa vợ và chồng, cha mẹ và con cái, anh chị em với nhau là quan hệ tình cảm thiêng liêng và ấm áp. Từ trước đến nay, gia đình luôn luôn được coi là tổ ấm, là nơi thỏa mãn những nhu cầu tình cảm và vật chất của các thành viên và bảo vệ họ trước những căng thẳng trong cuộc sống. Chính vì vậy, sự gia tăng của hiện tượng bạo lực gia đình trong đời sống xã hội hiện nay đã làm cho rất nhiều thành viên trong các gia đình rơi vào trạng thái bất ổn thật sự. Trong xã hội hiện nay, bạo lực gia đình diễn ra dưới nhiều hình thức khác nhau: đánh đập, hành hạ, gây thương tích cho nạn nhân, cưỡng hiếp, khủng bố tinh thần, cô lập nạn nhân trước những mối quan hệ gia đình cũng như xã hội, bao vây kinh tế, kiểm soát tiền bạc... Những hành vi bạo lực đó gây ra những tiêu cực về mặt xã hội, dẫn đến sự bất ổn trong quá trình phát triển của gia đình và xã hội. Bạo lực trong gia đình có thể diễn ra dưới nhiều hình thức và giữa các thành viên khác nhau trong gia đình nhưng trong khuôn khổ bài viết này tôi chỉ xin đề cập đến hiện tượng bạo lực gia đình của

người chồng đối với người vợ. Đây được coi là dạng bạo lực gia đình điển hình và nhận được sự quan tâm và lo lắng của xã hội nói chung. Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của các thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với các thành viên khác trong gia đình. Bạo lực gia đình có rất nhiều khái niệm khác nhau nhưng khái niệm bạo lực gia đình của Liên Hiệp Quốc thông qua năm 1993 được các tổ chức cũng như nhà khoa học trên thế giới chấp nhận rộng rãi. Theo United nations, 1995: “*Bạo lực chống lại phụ nữ là bất kỳ hành động bạo lực trên cơ sở giới nào dẫn đến hoặc có thể dẫn đến những tổn thất về thân thể, tâm lý hay tình dục hay những đau khổ của phụ nữ, bao gồm cả sự đe dọa có những hành động như vậy, việc cưỡng bức hay tước đoạt sự tự do, dù ở nơi công cộng hay trong cuộc sống riêng tư*” [2]. Bạo lực gia đình chống lại phụ nữ đang xảy ra ở khắp nơi trên thế giới với những dạng thức tinh vi không phân biệt dân tộc, màu da, tầng lớp, lứa tuổi, trình độ văn hóa, địa vị xã hội. Ngay cả những nước được coi là phát triển văn minh ở Châu Âu, Châu Mỹ vẫn có không ít phụ nữ vẫn phải chịu sự bạo hành của người chồng và các thành viên khác trong gia đình. Theo số liệu điều tra công bố năm 2004 của United nations: “*hơn nửa triệu phụ nữ Mỹ (588.490 phụ nữ) chết do bạo lực gia đình bởi người chồng*

*ThS, Trường ĐH Văn Hiến

của họ. Có khoảng 85% nạn nhân của bạo lực gia đình (588.490 tổng) là nữ, chỉ có xấp xỉ 15% (103.220 tổng) nạn nhân là nam. Liên Đoàn đoàn kết phụ nữ quốc gia Pháp đã nhận định: “Chỉ riêng tại Paris, kinh đô ánh sáng của văn minh nhân loại, đã có 60 phụ nữ bị chồng hay người tình đánh chết mỗi năm”. Trên cả nước Pháp có 450 phụ nữ chết do bạo hành thể xác hay bạo hành tinh thần trong gia đình”. [9]

Ở Việt Nam, theo “Nghiên cứu quốc gia về Bạo lực Gia đình đối với phụ nữ ở Việt Nam” được Chính phủ Việt Nam và Liên Hợp Quốc công bố ngày 25 tháng 11 năm 2010 thì “Cứ ba phụ nữ có gia đình hoặc đã từng có gia đình thì có một người (34%) cho biết họ đã từng bị chồng mình bạo hành thể xác hoặc tình dục. Số phụ nữ có hoặc từng có gia đình hiện đang phải chịu một trong hai hình thức bạo hành này chiếm 9%. Nếu xem xét đến cả ba hình thức bạo hành chính trong đời sống vợ chồng – thể xác, tình dục và tinh thần, thì có hơn một nửa (58%) phụ nữ Việt Nam cho biết đã từng là nạn nhân của ít nhất một hình thức bạo lực gia đình kể trên. Các kết quả nghiên cứu cũng cho thấy khả năng phụ nữ bị chồng mình lạm dụng tình dục nhiều hơn gấp ba lần so với khả năng họ bị người khác lạm dụng. Cuộc nghiên cứu này đã tiến hành phỏng vấn 4.838 phụ nữ từ 18 đến 60 tuổi, đại diện cho nữ giới thuộc độ tuổi này ở Việt Nam. 90 cuộc phỏng vấn chuyên sâu và 4 cuộc thảo luận nhóm cũng đã được tiến hành tại Hà Nội, Huế và Bến Tre. Phương pháp nghiên cứu hoàn toàn giống với phương pháp đã được sử dụng cho Nghiên cứu Đa quốc gia của Tổ chức Y tế Thế giới về Sức khỏe Phụ nữ và Bạo lực Gia đình, bao gồm một phiếu điều tra chuẩn đã được thử nghiệm, và một phương pháp đảm bảo so sánh được các số liệu của nghiên cứu với các số liệu tại các bối cảnh khác”. [7]

Như vậy, hậu quả của nạn bạo lực gia đình gây ra là một nỗi đau đặc biệt nghiêm trọng, nó không chỉ gây tổn thương đến cuộc sống, sức khỏe, danh dự của các thành viên trong gia đình mà còn vi phạm pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội, tiếp tay cho sự gia tăng các tệ nạn như: mại dâm, ma túy, người lang thang, tội phạm vị thành niên, nạn buôn bán trẻ em và phụ nữ...

Xét trên góc độ xử lý các trường hợp có hành vi bạo lực trong gia đình, pháp luật đã có những qui định cụ thể và những trường hợp được phát hiện đều đã xử lý thật nghiêm. Có thể liệt kê một số qui định của nhà nước đối với hành vi bạo lực gia đình đó là Luật phòng, chống bạo lực gia đình (có hiệu lực từ ngày 1/7/2008) đã qui định rất cụ thể hành vi nào được xem là bạo lực gia đình. Ngoài ra, trong xử lý hình sự thì điều luật 151 của Bộ luật hình sự cũng đã thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đối với những kẻ có hành vi bạo lực gia đình. Luật thì đã rõ như vậy rồi nhưng thực tế bao nhiêu người bị bạo hành được pháp luật bảo vệ và đến khi nào thì những kẻ bạo hành mới run tay vì sợ sự trừng phạt của luật pháp khi gây ra hành vi bạo lực mới là sự quan tâm và mong đợi của xã hội.

Ở bài viết này, chúng tôi đi vào phân tích một số nguyên nhân chủ yếu gây ra tình trạng bạo lực trong gia đình. Trên cơ sở đó, chúng tôi đề xuất một số giải pháp từ các nguyên nhân đã phân tích.

2. Một số nguyên nhân gây ra tình trạng bạo lực trong gia đình

2.1. Nguyên nhân về ý thức và thói quen bạo lực của người chồng

Sự ảnh hưởng của nền văn hóa phong kiến với những quan niệm mang đậm màu sắc định kiến giới thể hiện trong đời sống xã hội như tư tưởng trọng nam khinh nữ, chồng chúa vợ tôi, tính gia trưởng của người đàn ông. Những quan niệm này khiến nhiều người chồng cho rằng họ đóng vai trò là trụ cột trong gia đình, có quyền quyết định mọi việc quan trọng. Họ luôn có tư tưởng mình là “tiếng nói” trong gia đình nên quyền “đạy vợ”, coi đánh vợ như là một sự giáo dục và thể hiện quyền lực của kẻ bề trên đối với kẻ bề dưới. Ngoài ra, để thể hiện mình là người nắm quyền lãnh đạo, thể hiện uy quyền đối với vợ con, rất nhiều người chồng đã sử dụng bạo lực đối với vợ của mình ở nhiều mức độ khác nhau khi xảy ra mâu thuẫn trong gia đình. Việc người chồng thường xuyên sử dụng bạo lực đối với người vợ khi hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn hoặc không hòa hợp về một vấn đề nào đó, nếu không được can thiệp và xử lý kịp thời, sẽ dễ hình thành ở người chồng một thói quen sử dụng bạo lực đối với vợ và mức độ sẽ ngày càng tăng,

dẫn đến rất nhiều hậu quả mà chúng ta không lường trước được.

2.2. Nguyên nhân về ý thức và thói quen cam chịu của người vợ

Nhận thức của chính bản thân người vợ bị chồng bạo hành còn hạn chế, thiếu thẳng thắn, còn cam chịu. Những người phụ nữ này luôn mang tư tưởng: “xấu chàng hổ ai”, “vạch áo cho người xem lưng” hay sợ hàng xóm, bạn bè chê cười, ảnh hưởng tới con cái, danh dự gia đình... Chính những suy nghĩ này của người vợ dẫn đến việc rất nhiều vụ bạo hành mà chính họ là nạn nhân khi được cộng đồng xã hội phát hiện ra thì đã rất muộn màng. Một điều rất quan trọng nữa chính sự cam chịu, không tố giác, đấu tranh chống lại sự bạo lực của người vợ lại là sự tiếp tay cho nạn bạo lực có cơ hội cơ hội tồn tại và gia tăng.

2.3. Nguyên nhân về mặt xã hội

Có thể nói, một nguyên nhân khác của nạn bạo lực gia đình là do tình trạng bất bình đẳng giới còn tồn tại trong gia đình và ngoài xã hội. Chính sự bất bình đẳng sâu sắc trong quan hệ giới và tư tưởng trọng nam khinh nữ là nguyên nhân sâu xa và xuyên suốt các vụ bạo lực trong gia đình. Trong rất nhiều gia đình, sự phân công vị thế và vai trò của người phụ nữ vẫn còn mang tính truyền thống. Người phụ nữ không có quyền quyết định và tiếng nói trong gia đình, vì vậy, họ luôn là nạn nhân của nạn bạo lực gia đình do người chồng gây ra khi có mâu thuẫn hay xung đột.

2.4. Nguyên nhân về mặt quản lý nhà nước

Có thể nói các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương do chưa xây dựng được phương án điều tra thực trạng bạo lực gia đình một cách đồng bộ và sâu rộng nên chưa có các kế hoạch và giải pháp cụ thể. Hình thức đưa ra để giảm bớt bạo lực gia đình hiện nay chủ yếu tập trung vào công tác tuyên truyền giáo dục. Tại các cơ sở địa phương nơi có hành vi bạo lực gia đình diễn ra, việc thiết lập và vận hành cơ chế phòng chống bạo lực gia đình chưa hiệu quả, còn rất nhiều hành vi bạo lực gia đình đang diễn ra trong cộng đồng xã hội chưa bị phát hiện và ngăn chặn kịp thời nên rất nhiều hành vi khi đã phát hiện thì hậu quả xảy ra đã rất nghiêm trọng và muộn màng. Tại Việt Nam, Luật phòng chống bạo lực

gia đình đã được Quốc hội thông qua năm 2007, có hiệu lực từ ngày 01/07/2008, nhưng việc thực hiện vẫn còn khó khăn, việc tuyên truyền, giáo dục chưa đạt được nhiều thành công. Ngoài ra, còn rất nhiều thành viên trong xã hội quan niệm bạo lực gia đình là chuyện riêng của từng gia đình, vì vậy mà việc xử lý và phát hiện nhằm ngăn chặn bạo lực xảy ra vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn và bất cập.

3. Hậu quả của bạo lực gia đình

Bạo lực gia đình để lại rất nhiều hậu quả nghiêm trọng cho gia đình và xã hội. Dưới góc độ Xã hội học, chúng tôi xin đưa ra một số hậu quả chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, bạo lực gia đình gây ra những hậu quả nghiêm trọng về thể xác và tinh thần đối với phụ nữ và tất cả các thành viên khác trong gia đình. Những hậu quả này chất thêm gánh nặng cho hệ thống y tế quốc gia. Bởi lẽ, các phụ nữ bị bạo hành gia đình phải cần đến các dịch vụ chăm sóc y tế cao hơn nhiều so với phụ nữ bình thường. Bạo lực gia đình không những làm tổn thương về thể xác, tinh thần mà còn liên quan chặt chẽ đến vị trí, vai trò của người phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội.

Thứ hai, bạo lực gia đình chống lại phụ nữ tác động tiêu cực đến lực lượng lao động và do đó cũng tác động đến các hoạt động kinh tế của nạn nhân bạo hành. Phụ nữ là nạn nhân chủ yếu của hành vi bạo lực, và sau mỗi hành vi bạo lực gây ra từ người chồng thì sức khỏe của phụ nữ ngày càng giảm sút và việc phải nghỉ làm để điều trị vết thương là điều không thể tránh khỏi đã ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình họ nói riêng và xã hội nói chung. “*Một nghiên cứu về bạo lực gia đình trên phạm vi quốc gia thực hiện ở Ca Na Đa cho thấy có 30% số người vợ bị chồng đánh đập phải bỏ việc do chấn thương về thể chất và tinh thần và 50% trong số họ phải nghỉ ốm để điều trị*” [11, tr.239].

Thứ ba, bạo lực gia đình đã chất thêm gánh nặng cho hệ thống giáo dục. Bởi lẽ, trẻ em là những thành viên sống chung trong gia đình nếu thường xuyên chứng kiến cảnh bố hành hạ, đánh đập mẹ thường có những rối loạn tâm lý và sa sút trong học tập. Trẻ thường có các biểu hiện như trầm cảm, buồn xuôi mọi thứ và trong một số trường hợp trẻ có những hành vi tiêu cực để

chống lại sự bạo lực gia đình đó. Bạo lực gia đình tác động rất xấu tới sự phát triển thể chất, trí tuệ và đạo đức, ảnh hưởng nặng nề đến việc học tập, kỹ năng sống, hòa nhập xã hội của trẻ em. Ở một số nước trên thế giới, nhà trường phải tuyển dụng thêm những giáo viên hoặc chuyên gia tâm lý để hỗ trợ những học sinh là nạn nhân hoặc phải sống trong môi trường bạo lực gia đình. Nếu những đứa trẻ này không được quan tâm và giáo dục đúng mức thì các em có thể trở thành những đứa trẻ hư làm gia tăng tỷ lệ tội phạm vị thành niên, tệ nạn xã hội, chất thêm gánh nặng lên vai các nhà quản lý xã hội. [3]

Thứ tư, bạo lực gia đình còn chất thêm gánh nặng lên vai các cơ quan tư pháp. Điều này thể hiện qua việc pháp luật của hầu hết các quốc gia hiện đã xếp các hình thức bạo lực gia đình ở những mức độ khác nhau là những hành vi vi phạm pháp luật. Chính vì vậy, khi có hành vi bạo lực xảy ra, các cơ quan pháp luật phải vào cuộc điều tra, xét xử. Có rất nhiều vụ án là hậu quả của bạo lực gia đình tốn rất nhiều công sức, thời gian, nhân lực của nhà nước. Ngoài ra, việc giáo dục, giam giữ các đối tượng gây ra bạo lực gia đình cũng là gánh nặng cho các cơ quan tư pháp.

Bên cạnh đó, bạo lực gia đình cũng làm gia tăng số trẻ em vi phạm pháp luật. “Số liệu thống kê của Viện kiểm soát nhân nhân tối cao năm 2008 cho thấy 71% trẻ em phạm pháp là do không được quan tâm, chăm sóc đúng mức. Trong đó, nguyên nhân phạm tội của trẻ xuất phát từ bi kịch của chính gia đình nơi trẻ sinh sống: 8% trẻ phạm tội có bố mẹ li hôn, 49% phàn nàn về cách đối xử của bố mẹ. Theo số liệu điều tra 2.209 học viên các trường giáo dưỡng, có tới 49.81% trong số này sống trong cảnh bị đối xử hà khắc, thô bạo, độc ác của bố mẹ. [10]

Cuối cùng, một hậu quả về tinh thần mà cả nạn nhân và kẻ gây ra bạo lực đều phải gánh chịu đó chính là tình yêu của người vợ đối với người chồng và thậm chí là tình yêu của người chồng đối với người vợ sẽ bị nạn bạo lực gia đình triệt tiêu. Từ sự triệt tiêu của tình yêu vợ chồng sẽ dẫn tới sự triệt tiêu của hạnh phúc gia đình, thậm chí của hôn nhân. Vì một cuộc hôn nhân bền vững và một tình yêu đẹp chỉ có thể xây dựng trên nguyên tắc tôn trọng lẫn nhau và cư xử với nhau đúng mực.

4. Kết luận

Bạo lực gia đình là một vấn đề của gia đình, cộng đồng và xã hội, trong đó trước hết là của từng thành viên trong gia đình, nhất là người vợ. Vì vậy, chúng ta cần sớm xây dựng những giải pháp đồng bộ để ngăn chặn cũng như loại bỏ tệ nạn này ra khỏi cộng đồng xã hội. Bạo lực gia đình để lại nhiều hậu quả nghiêm trọng cho gia đình và toàn xã hội nên việc xóa bỏ bạo lực gia đình không chỉ là trách nhiệm của riêng ai mà đòi hỏi phải có sự phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội và quốc gia trong phòng, chống bạo lực gia đình. Chỉ khi nào công tác phòng, chống bạo lực gia đình được triển khai có hiệu quả trong đời sống xã hội thì chúng ta mới có thể đạt được mục tiêu xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, bình đẳng và phát triển bền vững.

5. Một số giải pháp

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của phụ nữ và cộng đồng về gia đình và phòng chống bạo lực gia đình

Nhà nước cần nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới cho người dân cả nam và nữ để cả hai giới nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò và trách nhiệm của mình trong xã hội. Cũng qua đó nâng cao nhận thức của người dân để họ không coi bạo lực gia đình là chuyện riêng của các gia đình hay là vấn đề cá nhân mà phải nhận thức là vấn đề xã hội và cần giải quyết nó bằng các chính sách và luật pháp thích hợp.

Để làm được điều này, chúng ta cần thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục, truyền thông về giới, bình đẳng và hòa nhập giới. Có thể tổ chức các hình thức truyền thông rộng rãi dưới nhiều hình thức cho cán bộ lãnh đạo, các tổ chức đoàn thể, các báo cáo viên từ đó truyền thông xuống hộ gia đình và phụ nữ. Nội dung của các buổi tuyên truyền là vấn đề bình đẳng giới và tình hình bạo lực ở Việt Nam cũng như trên thế giới; nguyên nhân, hậu quả của bạo lực gia đình; các hoạt động của của Liên hiệp quốc, chính phủ, phong trào phụ nữ quốc tế và các lực lượng tiến bộ trong việc ngăn chặn bạo lực gia đình; pháp luật Việt Nam đối với việc xử lý các trường hợp có hành vi bạo lực gia đình.

Thứ hai, tăng cường hiệu lực pháp luật ở địa phương

Mặc dù Việt Nam chịu ảnh hưởng của tư tưởng phong kiến song ngay từ khi thành lập, Đảng và Nhà nước ta rất coi trọng mục tiêu giải phóng phụ nữ, thực hiện nam nữ bình quyền, bình đẳng. Điều này được thể hiện rõ trong các chính sách, văn bản pháp luật đặc biệt là Luật hôn nhân và gia đình.

Tuy nhiên, hiện tượng đánh đập, ngược đãi phụ nữ và trẻ em trong gia đình vẫn không ngừng gia tăng. Vì vậy, các cơ quan tư pháp cần tăng cường giáo dục pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân. Trợ giúp pháp lý, tuyên truyền pháp luật, tư vấn cho phụ nữ. Chính quyền địa phương nơi người dân sinh sống cần được trang bị các kỹ năng làm việc cụ thể khi có bạo lực xảy ra, bao gồm công tác cứu giúp nạn nhân và con cái họ, giáo dục, trừng trị kẻ phạm tội, nhanh chóng ổn định trật tự an ninh xã hội.

Đặc biệt, pháp luật cần có hình thức trừng trị nghiêm minh đối với những kẻ gây ra hành vi bạo lực. Nhưng trước khi chờ sự can thiệp của luật pháp, nạn nhân bị bạo lực hãy tự cứu mình bằng giải pháp kiên quyết không sống chung với kẻ vũ phu và kêu gọi sự bảo vệ, giúp đỡ của các cơ quan thực thi pháp luật. Trong đó, vai trò của Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam của từng địa phương và cơ sở trong việc giác ngộ chị em phụ nữ đang là nạn nhân của bạo lực gia đình về quyền bình đẳng nam nữ, quyền đấu tranh chống hành vi bạo lực của chồng. Bởi lẽ, xét cho cùng,

chỉ khi nào người vợ có được bản lĩnh không cam chịu là nạn nhân của hành vi bạo lực của người chồng, dám đấu tranh chống lại hành vi đó của người chồng. Cuối cùng, nếu người vợ tự đấu tranh không có hiệu quả thì họ dám tố cáo hành vi của người chồng với các cơ quan pháp luật, với Hội liên hiệp phụ nữ thì mới có thể giải quyết được nạn bạo lực gia đình.

Thứ ba, chúng ta cần lập quỹ phòng chống bạo lực gia đình

Để các chương trình phòng chống bạo lực gia đình có thể triển khai và đạt hiệu quả trong thực tiễn, việc xây dựng quỹ phòng chống bạo lực gia đình tại các địa phương là rất cần thiết. Để có nguồn quỹ này, một mặt có thể xin hỗ trợ từ ngân sách của Nhà nước, mặt khác cần huy động mạnh mẽ nguồn lực đóng góp của các cá nhân, các nhà hảo tâm, các tổ chức xã hội và quốc tế. Số tiền gây quỹ dành để chi trả cho việc chăm sóc, hỗ trợ và cứu giúp các nạn nhân bị bạo hành trong các chương trình hành động của địa phương. Nếu quỹ phòng chống bạo lực gia đình vận hành hiệu quả, sẽ giúp cho các nạn nhân đặc biệt là phụ nữ phụ thuộc kinh tế mạnh dạn tố cáo những kẻ gây ra hành vi bạo lực. Bởi lẽ, có rất nhiều phụ nữ không dám tố cáo kẻ gây ra hành vi bạo lực, trong đó có một nguyên nhân rất quan trọng là họ bị cô lập về kinh tế và sống phụ thuộc nhiều vào kẻ gây ra hành vi bạo lực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Tăng Hà Nam Anh (2009), *Bạo hành gia đình và gánh nặng xã hội*, Tuổi trẻ online đăng ngày 15/09/2009.
- [2] Liên Hiệp Quốc (1995), *Điều khoản 1 của Tuyên ngôn về bạo lực đối với phụ nữ*.
- [3] Nguyễn Hữu Minh, Trần Văn Anh (2009), *Bạo lực gia đình đối với phụ nữ Việt Nam: Thực trạng, diễn tiến và nguyên nhân*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
- [4] Lê Thị Phương Mai (2008), “Bạo lực chống lại phụ nữ: hậu quả đối với sức khỏe sinh sản, Văn phòng hội đồng dân số Hà Nội”, *Hội thảo Giới - ngược đãi phụ nữ và sức khỏe sinh sản*.
- [5] Lê Thị Chiêu Nghi (2001), *Giới và dự án phát triển*, NXB TP.HCM.
- [6] *Luật phòng chống bạo lực gia đình*, NXB Lao động xã hội, Hà Nội.
- [7] *Nghiên cứu quốc gia về Bạo lực Gia đình đối với phụ nữ ở Việt Nam* được Chính phủ Việt Nam và Liên Hợp Quốc công bố ngày 25/11/2010.
- [8] Hoàng Bá Thịnh (2005), *Bạo lực giới trong gia đình Việt Nam và vai trò của truyền thông đại chúng trong sự nghiệp phát triển phụ nữ*, NXB Thế giới, Hà Nội.
- [9] *Tóm tắt tình hình giới* (2004) của Liên Hiệp Quốc tại Việt Nam.
- [10] Thống kê của tòa án nhân dân tối cao về các vụ ly hôn từ năm 2000 đến 2008.
- [11] Thống kê của *Tổ chức Y tế Thế giới* về bạo lực chống lại phụ nữ 2005, tr239.